

Số: 120 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khoá 13;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2262/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022;

Theo đề nghị của Vụ Trưởng Vụ Tài chính - Kế toán.

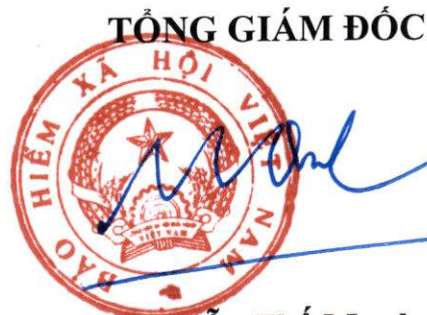
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Văn phòng Hội đồng quản lý (để b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Công TTĐT BHXH VN;
- Lưu: VT, TCKT. ✓



Nguyễn Thế Mạnh



**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022
CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 120/QĐ-BHXH
ngày 28/01/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2022 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực của Ngành, góp phần phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ phòng, chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Chính phủ, của Ngành giai đoạn 2021 - 2025.

2.2. THTK, CLP phải gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Quyết định số 91/QĐ-BHXH ngày 20/01/2022 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

2.3. Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

2.4. THTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2022 là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trọng tâm của Ngành và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Vì vậy, công tác THTK, CLP trong năm 2022 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

3.1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp để phát triển người tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và chỉ tiêu bao phủ

bảo hiểm y tế (BHYT) của các địa phương trong bối cảnh dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp. Triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ; xây dựng và triển khai các phương án, kịch bản điều hành (từng tháng, quý, cả năm) nhằm đảm bảo hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của Ngành năm 2022.

3.2. Thực hiện quyết liệt các giải pháp để giảm nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN; tập trung thực hiện các giải pháp chống lãng phí trong sử dụng các quỹ BHXH, BHYT, BHTN; bảo đảm cân đối thu, chi; sử dụng hiệu quả và an toàn các quỹ; sử dụng chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN; đẩy mạnh công tác thanh tra chuyên ngành, liên ngành; giải quyết và chi trả kịp thời, đầy đủ, đúng chế độ đảm bảo quyền lợi của người tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

3.3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; triệt để tiết kiệm các khoản chi (kể cả chi đầu tư và chi thường xuyên). Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ; chủ động rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên các khoản chi thực hiện theo mức độ cấp thiết, quan trọng, khả năng triển khai thực hiện trong phạm vi nguồn kinh phí được phân bổ và các nguồn hợp pháp khác. Dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ mới của Ngành; không bố trí dự toán chi cho các nhiệm vụ chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

3.4. Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy ngành BHXH Việt Nam nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức viên chức (CCVC) theo Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 10/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Triển khai công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực hiện cải cách chính sách tiền lương và BHXH theo tinh thần Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 21/5/2018 tại Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp theo lộ trình được cấp có thẩm quyền quyết định.

3.5. Tăng cường quản lý vốn đầu tư công; quyết liệt đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công gắn với sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả.

3.6. Tích cực thực hiện chuyển đổi số ngành BHXH, gắn các mục tiêu chuyển đổi số quốc gia với các mục tiêu THTK, CLP năm 2022.

3.7. Nâng cao nhận thức của các Thủ trưởng các đơn vị, của CCVC trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các đơn vị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển năm 2022

1.1. Về phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN

Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP về phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, theo đó: Người tham gia BHXH đạt khoảng 37-38% lực lượng lao động trong độ tuổi; người tham gia BHTN đạt khoảng 31% lực lượng lao động trong độ tuổi; Người tham gia BHYT đạt tỷ lệ bao phủ 92% dân số.

1.2. Về số thu, chi BHXH, BHYT, BHTN

Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu dự toán năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên

2.1. Trong năm 2022, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội thông qua, trong đó chú trọng các nội dung sau:

a) Dự toán năm 2022 giao cho các đơn vị thực hiện tiết kiệm và cắt giảm 15% dự toán chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) so với ước thực hiện bình quân giai đoạn 2019 - 2021.

b) Trong điều hành, yêu cầu các đơn vị tiếp tục triệt để tiết giảm các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách như: đoàn ra, đoàn vào, khánh tiết, hội thảo, hội nghị. Không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

c) Cắt giảm các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng kém hiệu quả. Không đề xuất mới chương trình, dự án, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và chưa bố trí được nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện.

d) Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý kinh phí cho hoạt động về khoa học trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường; xây dựng rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu; tập trung giải quyết dứt điểm từng việc, không dàn trải, dây dưa kéo dài làm lãng phí nguồn lực. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

2.2. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

3.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn Luật.

3.2. Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

3.3. Bố trí vốn đầu tư công năm 2022 bám sát quan điểm chỉ đạo, định hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu tại Kết luận số 11-KL/TW ngày 13/7/2021 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; cụ thể hóa các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của BHH Việt Nam được duyệt, theo đúng thứ tự ưu tiên: ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có); bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2022 để phát huy hiệu quả đầu tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt, sớm đưa công trình vào sử dụng; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, bố trí vốn cho các dự án khởi công mới, trong đó ưu tiên cho các dự án đã có đủ thủ tục đầu tư, được chuẩn bị kỹ để sẵn sàng triển khai thực hiện, dự án đã hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng, quy hoạch. Việc tổ chức thực hiện và sử dụng vốn đầu tư công phải đảm bảo đúng mục tiêu, mục đích, hiệu quả, tiết kiệm theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công.

3.4. Bố trí vốn tập trung, đảm bảo tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; hạn chế tối đa việc kéo dài thời gian thực hiện và bố trí vốn. Thực hiện bố trí vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2022. Đối với các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025 việc bố trí vốn phải đảm bảo hiệu quả và hoàn thành dứt điểm dự án.

3.5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả; thực hiện cắt bỏ những dự án chưa thực sự cần thiết, kém hiệu quả; cắt giảm số lượng các dự án khởi công mới, bảo đảm từng dự án khởi công mới phải có giải trình cụ thể về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư và sự tuân thủ các quy định pháp luật.

3.6. Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

4.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản

công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

4.2. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

4.3. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

4.4. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản. Kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

4.5. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

5. Trong quản lý các quỹ BHXH, BHYT, BHTN

5.1. Về quản lý đầu tư các quỹ bảo hiểm

a) Xây dựng phương án đầu tư quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo hướng tăng trưởng bền vững trong đầu tư đảm bảo chặt chẽ, an toàn, đúng quy định của pháp luật trình Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam phê duyệt. Đảm bảo cơ cấu đầu tư theo tỷ lệ: Tỷ lệ đầu tư trái phiếu Chính phủ không thấp hơn 80% tổng giá trị danh mục đầu tư, phần còn lại đầu tư vào Ngân hàng thương mại. Phân đấu làm tốt công tác dự báo, duy trì lượng tiền gửi không kỳ hạn vừa đủ để đảm bảo thanh toán các chế độ, chính sách, chi thường xuyên cho các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, dự phòng cho các nhiệm vụ chi đột xuất để đảm bảo tối đa số kinh phí cho hoạt động đầu tư.

b) Nghiên cứu thí điểm thực hiện đấu thầu lựa chọn ngân hàng thương mại để gửi tiền trong danh sách các ngân hàng thương mại hoạt động tốt do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cung cấp.

c) Thực hiện đầu tư, trích lập quỹ dự phòng rủi ro trong hoạt động đầu tư và phân bổ lãi đầu tư vào các quỹ đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 30/2016/NĐ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ quy định chi Tiết hoạt động đầu tư từ quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

5.2. Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ BHXH, BHYT, BHTN để đề xuất trình cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật. Tăng cường các giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng quỹ BHXH, BHYT, BHTN.

b) Kiểm soát chặt chẽ chi phí khám chữa bệnh (KCB) BHYT. Hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, nhất là đối với các hành vi trốn đóng, nợ đóng, trục lợi theo hướng cơ quan quản lý nhà nước về BHXH, BHYT, BHTN và cơ quan quản lý BHXH, BHYT, BHTN có thẩm quyền xử phạt các doanh nghiệp trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi quỹ; đồng thời, các doanh nghiệp và người lao động có quyền khiếu nại, hoặc khởi kiện cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan quản lý Quỹ BHXH, BHYT, BHTN nếu phát hiện có sai phạm trong thực hiện chính sách.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý quỹ BHXH, BHYT, BHTN, nghiên cứu áp dụng phương pháp quản lý tiên tiến trong tổ chức thực hiện BHXH, BHTN để tránh thất thoát quỹ.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

6.1. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ CCVC, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Hệ thống Chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện có kết quả Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 10/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

6.2. Nghiên cứu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành chế độ tiền lương mới của Ngành BHXH Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết 27-NQ/TW, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc phân phối theo lao động và quy luật khách quan của kinh tế thị trường, lấy tăng năng suất lao động là cơ sở để tăng lương. Thực hiện trả lương cho CCVC và người lao động theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo.

6.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025. Đẩy mạnh giao

dịch điện tử, đảm bảo 100% dịch vụ công của Ngành được thực hiện ở mức độ 4; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia đạt mức 82,5%.

6.4. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ để nâng cao năng suất lao động theo Nghị quyết số 27-NQ/TW và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp tăng năng suất lao động quốc gia.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đã đề ra tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP giai đoạn 2021-2025. Ngoài ra giai đoạn 2022, tập trung vào một số giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP tại các đơn vị

1.1. Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP tại Chương trình này, xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc; từng CCVC, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

1.2. Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Thi đua - Khen thưởng đưa kết quả THTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm CCVC.

1.3. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai THTK, CLP tại đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật THTK, CLP và các văn bản về THTK, CLP của Nhà nước

2.1. Vụ Pháp chế chủ trì xây dựng nội dung phổ biến pháp luật về THTK, CLP, Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật An toàn vệ sinh lao động và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP và quản lý, sử dụng các quỹ BHXH, BHYT, BHTN vào chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 của Ngành.

2.2. Trung tâm Truyền thông, Tạp chí BHXH, BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là BHXH tỉnh), các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp:

a) Tích cực phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP; pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN đạt hiệu quả. CCVC và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

b) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền BHXH, BHYT, BHTN của Ngành, trong đó có nội dung tuyên truyền, phổ biến về công tác THTK, CLP, mang tính khả thi cao, dễ hiểu, dễ thực hiện. Tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm gắn với kết quả đầu ra.

c) Tiếp tục phối hợp với các đơn vị đầu mối của các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan truyền thông báo chí để đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN và công tác THTK, CLP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT, BHTN và công tác THTK, CLP với nội dung, hình thức đa dạng, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực trong đó tập trung vào một số lĩnh vực:

3.1. THTK, CLP trong công tác quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN, tăng cường các biện pháp nhằm giảm nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN và phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN

Ban Quản lý Thu - Sở, Thẻ chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ban hành văn bản chỉ đạo; hỗ trợ kinh phí cho người tham gia, tổ chức các hội nghị tuyên truyền, vận động phát triển người tham gia. BHXH tỉnh, thành phố cần chủ động, tích cực bám sát chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và của BHXH Việt Nam để tham mưu đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, linh hoạt tại địa phương.

b) Tăng cường quản lý, giám sát, kịp thời xử lý vướng mắc phát sinh, phối hợp các biện pháp để mở rộng diện bao phủ và phát triển người tham gia BHXH, BHTN, nhất là BHXH tự nguyện, nâng tỷ lệ dân số tham gia BHYT. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn thực hiện trong công tác thu BHXH, BHYT, BHTN, cấp sổ BHXH, thẻ BHYT.

c) Triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp phát triển người tham gia; đôn đốc thu, giảm nợ, không để phát sinh nợ đọng BHXH, BHTN, BHYT; thường xuyên rà soát, hoàn thiện cơ sở dữ liệu người người chưa tham gia BHXH, BHYT để xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình. Tăng cường đào tạo kỹ năng đối với đại lý thu và tổ chức dịch vụ nhận ủy quyền thu BHXH, BHYT, BHTN.

d) Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; nghiên cứu, đề xuất phương thức hỗ trợ đóng BHYT phù hợp cho các nhóm đối tượng.

3.2. THTK, CLP trong việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN

3.2.1. Ban Thực hiện chính sách BHXH chủ trì, các đơn vị có liên quan thuộc BHXH Việt Nam, BHXH tỉnh phối hợp thực hiện:

a) Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về BHXH và các chính sách, pháp luật khác theo Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải

cách chính sách BHXH; tổng hợp, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHXH, Luật Việc làm,... và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN và các chính sách có liên quan.

b) Nghiên cứu xây dựng các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ khi có những thay đổi trong chính sách pháp luật của Nhà nước; kịp thời tháo gỡ những vướng mắc bất cập phát sinh hoặc tổng hợp nội dung vướng mắc xin ý kiến các Bộ, ngành liên quan trong trường hợp vượt quá thẩm quyền của BHXH Việt Nam trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách BHXH đảm bảo quyền lợi cho người tham gia và thụ hưởng chính sách.

3.2.2. Ban Thực hiện chính sách BHYT chủ trì, phối hợp với Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến, BHXH tỉnh thực hiện:

a) Tiếp tục phối hợp với các Bộ, Ngành có liên quan để sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn các chính sách, pháp luật liên quan đến BHYT cho phù hợp với điều kiện thực tiễn; nghiên cứu điều chỉnh mức giá dịch vụ y tế gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ KCB BHYT.

b) Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện đúng các quy định về thanh quyết toán chi phí KCB BHYT, nâng cao chất lượng công tác giám định, triển khai thực hiện tốt các biện pháp kiểm soát chi phí KCB BHYT để đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí KCB BHYT, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tham gia BHYT và phòng, chống gian lận, lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT.

c) Đẩy mạnh công tác phổ biến, tập huấn về chính sách, pháp luật về BHYT; ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và giám định, thanh toán chi phí KCB BHYT theo quy định.

3.2.4. Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến chủ trì, BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ phù hợp với mô hình, phương pháp giám định và phương thức thanh toán mới; bổ sung các chức năng mới trên Hệ thống thông tin giám định BHYT; liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; xây dựng công cụ và hướng dẫn về phương thức thanh toán theo định suất, phương thức thanh toán chi phí KCB BHYT theo định suất và theo nhóm chẩn đoán liên quan.

b) Nâng cao chất lượng công tác giám định, giám sát chặt chẽ việc thanh toán chi phí KCB BHYT, đảm bảo quyền lợi của người tham gia và hạn chế tình trạng trục lợi quỹ BHYT.

3.3. THPTK, CLP trong chi trả các chế độ BHXH, BHTN và quản lý người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH

3.3.1. Vụ Tài chính - Kế toán chủ trì, Ban Thực hiện chính sách BHXH và BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp thất nghiệp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. Xây dựng lộ trình và giao chỉ

tiêu cho BHXH các tỉnh, thành phố thực hiện vận động, khuyến khích người hưởng nhận lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp thất nghiệp qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

b) Tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật về công tác chi trả, quản lý người hưởng, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu để có quy định phù hợp, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho người hưởng và cơ quan quản lý chi trả BHXH.

c) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chi chế độ BHXH, BHTN nhằm bảo đảm an toàn quỹ, tránh thất thoát lãng phí.

3.3.2. Ban Thực hiện chính sách BHXH chủ trì, Vụ Tài chính - Kế toán và BHXH tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện quy trình chi trả các chế độ BHXH, BHTN và quản lý người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH theo hướng đẩy mạnh chuyên đổi số, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu giữa các ngành, cắt giảm thành phần hồ sơ, mẫu biểu, thủ tục hành chính không cần thiết tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người hưởng, quản lý chặt chẽ, hiệu quả quỹ BHXH, BHTN.

b) Nghiên cứu xây dựng các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ khi có những thay đổi trong chính sách pháp luật của Nhà nước; kịp thời tháo gỡ những vướng mắc bất cập phát sinh hoặc tổng hợp nội dung vướng mắc xin ý kiến các Bộ, ngành liên quan trong trường hợp vượt quá thẩm quyền của BHXH Việt Nam trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách BHXH đảm bảo quyền lợi cho người tham gia và thụ hưởng chính sách.

3.4. THPT, CLP trong quản lý, sử dụng chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN

Vụ Tài chính - Kế toán chủ trì, phối hợp với các đơn vị ở Trung ương và BHXH tỉnh:

a) Tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính đối với BHXH Việt Nam; đảm bảo các nguồn kinh phí chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn kinh phí.

b) Điều hành dự toán chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, theo dự toán giao. Tiết kiệm triệt để các khoản chi, nhất là chi thường xuyên; tăng cường công tác kiểm soát chi, bảo đảm chi đúng, chi đủ, có hiệu quả. Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã được giao trong dự toán đầu năm, nhưng chưa thực hiện phân bổ theo quy định.

c) Rà soát quy định về tiêu chí phân bổ dự toán chi quản lý BHXH, BHYT, BHTN tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ động trong điều hành dự toán để tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, đảm bảo hiệu quả.

d) Thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa năm 2022, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả và đúng dự toán được giao, bố trí kinh phí hợp lý, ưu tiên cho những nhiệm vụ cần thiết, cấp bách, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền

lương và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định), đẩy mạnh khoán chi hành chính. Kiểm soát chặt chẽ các nội dung chi theo đúng quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ, các tiêu chuẩn định mức của Ngành và quy định của pháp luật hiện hành đảm bảo sử dụng chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

đ) Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Tổng hợp phương án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc để có cơ sở tham mưu Lãnh đạo Ngành ban hành Công văn báo cáo Bộ Tài chính phê duyệt.

3.5. THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Vụ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, BHXH tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp thực hiện:

a) Triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, đền bù, tái định cư của các dự án khởi công mới để tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của BHXH Việt Nam. Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định.

b) Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

3.6. THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công

Vụ Tài chính - Kế toán chủ trì, phối hợp với các đơn vị ở Trung ương và BHXH tỉnh:

a) Rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Ban hành kịp thời tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định.

b) Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và nâng cấp Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

3.7. THPTK trong quản lý và đầu tư các quỹ bảo hiểm

Vụ Quản lý đầu tư quỹ chủ trì, các đơn vị có liên quan phối hợp:

a) Thực hiện đúng phương án đầu tư quỹ năm 2022 đảm bảo an toàn, bền vững, hiệu quả, đạt kế hoạch được giao, thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình kinh tế thị trường để kịp thời tham mưu điều chỉnh Phương án đầu tư quỹ năm 2022 trình Hội đồng quản lý BHXH Việt Nam phê duyệt (nếu có).

b) Đảm bảo an toàn, bền vững, hiệu quả công tác đầu tư quỹ, bảo toàn giá trị và tăng trưởng, cân đối bền vững tài chính trong dài hạn. Thực hiện đầu tư quỹ BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định của pháp luật, chú trọng hình thức đầu tư ít rủi ro, hiệu quả, an toàn cho quỹ BHXH, BHYT, BHTN. Xây dựng quy trình gửi tiền có kỳ hạn theo hình thức cạnh tranh lãi suất tại hệ thống ngân hàng thương mại.

3.8. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, BHXH tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp:

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng CCVC làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

b) Thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, tuyển dụng, sử dụng, kỷ luật CCVC để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ CCVC và giảm khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ. Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định.

c) Đổi mới lề lối, phương thức làm việc và thái độ làm việc của CCVC theo hướng hỗ trợ và phục vụ người tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN; công khai, minh bạch, tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với CCVC trong triển khai công vụ. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị.

4. **Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP**

4.1. Giám đốc BHXH tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP, chỉ đạo, hướng dẫn BHXH các huyện thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

4.2. Thực hiện trách nhiệm công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định và văn bản hướng dẫn của BHXH Việt Nam.

5. **Kiểm tra, kiểm toán, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm về THTK, CLP**

Vụ Thanh tra - Kiểm tra và Vụ Kiểm toán nội bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố, các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và địa phương:

a) Thực hiện đúng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và thanh tra, kiểm tra liên ngành năm 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 1774/QĐ-BHXH ngày 30/12/2021 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam. Bổ sung vào Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực

theo quy định của Luật THTK, CLP. Kiểm tra việc thực hiện các quy định, quy trình nghiệp vụ của Ngành tại các đơn vị trong Ngành, kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm. Kết hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra để thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP. Thanh tra kiểm tra phải song hành với công tác thu, giảm nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN và phát triển đối tượng.

b) Căn cứ kế hoạch kiểm toán nội bộ của Ngành năm 2022, Vụ Kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của các đơn vị; kiểm toán việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính, kế toán của Nhà nước và quy định của BHXH Việt Nam; kiểm toán tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ BHXH giao, tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng nguồn kinh phí BHXH, BHTN tại các đơn vị trong Ngành.

c) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

d) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

6. Đẩy mạnh cải cách TTHC, ứng dụng CNTT

6.1. Văn phòng BHXH Việt Nam chủ trì phối hợp với các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh thực hiện:

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2026. Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, rà soát và đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nhằm giảm thời gian, hồ sơ, giấy tờ và chi phí thực hiện TTHC liên quan tới người dân, doanh nghiệp và cải thiện chỉ số liên quan đến số giờ nộp BHXH trong đánh giá xếp hạng về môi trường kinh doanh của BHXH Việt Nam; tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa các hình thức cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của Ngành.

b) Thường xuyên rà soát, cắt giảm về số lượng, đơn giản hóa thành phần, biểu mẫu, hồ sơ các TTHC; tập trung cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp; đa dạng, linh hoạt các phương thức tiếp nhận, trả kết quả TTHC, đặc biệt là việc tiếp tục triển khai qua dịch vụ bưu chính công ích; đổi mới phương thức phục vụ, đẩy mạnh chi trả qua các tổ chức dịch vụ công, chi trả không dùng tiền mặt theo chỉ đạo của Chính phủ.

6.2. Trung tâm Công nghệ thông tin và Trung tâm Chăm sóc khách hàng chủ trì, BHXH tỉnh, các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam phối hợp:

a) Tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về BHXH, BHTN, BHYT, đặc biệt là cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (BHXH Việt Nam được giao là đơn vị chủ trì xây dựng); tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các bộ, ngành; hoàn thiện, bổ sung các tính năng, tiện ích mới trên ứng dụng VssID - BHXH số.

b) Nghiên cứu, triển khai các nền tảng, giải pháp kỹ thuật mới phục vụ chuyển đổi số ngành BHXH Việt Nam, nhất là việc xây dựng hệ thống phân tích xử lý dữ liệu lớn (Big Data), áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các hoạt động của Ngành nhằm phục vụ tốt nhất quyền lợi đơn vị, doanh nghiệp và người dân.

c) Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh ngành BHXH Việt Nam (IOC) là nơi tổng hợp tất cả các nguồn thông tin, dữ liệu của Ngành trên tất cả các lĩnh vực, qua đó giúp lãnh đạo các cấp có khả năng giám sát, điều hành, hỗ trợ chỉ huy và quản lý chất lượng dịch vụ do Ngành cung cấp một cách tổng thể thông qua giám sát và phân tích liên tục hoạt động dữ liệu.

d) Thực hiện tốt việc hỗ trợ, tư vấn, giải đáp chính sách cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân về BHXH, BHYT, BHTN thông qua Hệ thống chăm sóc khách hàng; hoàn thiện hệ thống quản lý quan hệ khách hàng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2022 của BHXH Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP, chỉ tiêu tiết kiệm năm 2022 của đơn vị mình.

2. Trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi đơn vị, phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình, quán triệt các nội dung sau:

a) Giám đốc BHXH tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và pháp luật nếu để tình trạng lãng phí xảy ra tại đơn vị.

b) Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm để tập trung chỉ đạo; quy định rõ thời hạn thực hiện và hoàn thành; phân công đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm từng khâu công việc, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm; đề xuất các giải pháp cụ thể, tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra trong Chương trình THPTK, CLP của đơn vị.

c) Nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức và cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

3. Sau khi ban hành Chương trình THPTK, CLP của đơn vị, Thủ trưởng các đơn vị phải phổ biến đến các đơn vị trực thuộc và đăng tải công khai trên cổng, trang thông tin điện tử của đơn vị mình, đưa việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2022 vào các nhiệm vụ trọng tâm trong năm của đơn vị.

4. Thực hiện công khai trong THPTK, CLP, đặc biệt là công khai hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách

thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo thực chất và minh bạch kết quả THTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

5. Thực hiện công khai Chương trình THTK, CLP, các chỉ tiêu tiết kiệm của đơn vị, đến toàn thể công chức, viên chức của đơn vị và đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị trong thời gian ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành (trừ những nội dung thuộc bí mật của nhà nước theo quy định của pháp luật và của BHXH Việt Nam).

6. Thực hiện báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP

a) BHXH tỉnh, các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam gửi Chương trình THTK, CLP về BHXH Việt Nam trước ngày 28/02/2022.

b) Trước ngày 10/01 năm sau, BHXH tỉnh, thành phố, các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam thực hiện báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP của đơn vị theo đúng nội dung của Đề cương và Mẫu biểu báo cáo tại Phụ lục số 01, 02, 04 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC và gửi về Bảo hiểm xã hội Việt Nam; dữ liệu điện tử gửi vào địa chỉ thư điện tử: vutckt@vss.gov.vn để kịp thời gian tổng hợp, xây dựng báo cáo của Ngành gửi Bộ Tài chính theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13.

c) Giám đốc BHXH tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm đối với việc không xây dựng và ban hành hoặc ban hành chương trình chậm so với yêu cầu. BHXH Việt Nam phê bình đối với các đơn vị báo cáo tình hình và kết quả THTK, CLP sơ sài, không có đánh giá kết quả cụ thể, không chấm điểm công tác THTK, CLP, không thuyết minh kết quả chấm điểm THTK, CLP, nộp không đúng thời hạn, không đủ các mẫu biểu theo quy định.

d) BHXH tỉnh, các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam thực hiện tự đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo văn bản hướng dẫn của BHXH Việt Nam gửi về BHXH Việt Nam cùng với thời gian gửi Báo cáo kết quả THTK, CLP.

đ) Giao Vụ Tài chính - Kế toán là đầu mối, theo dõi, tổng hợp về THTK, CLP của Ngành, phối hợp với các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP của Ngành báo cáo Bộ Tài chính.

7. Khen thưởng về THTK, CLP

Căn cứ kết quả chấm điểm THTK, CLP trong chi thường xuyên do Vụ Tài chính - Kế toán tổng hợp từ báo cáo của các đơn vị và kết quả chấm điểm của Vụ Kiểm toán nội bộ, Vụ Thanh tra - Kiểm tra, Vụ Tổ chức cán bộ và Trung tâm truyền thông; Vụ Thi đua - Khen thưởng tổng hợp, tham mưu trình Lãnh đạo Ngành kịp thời biểu dương những gương điển hình trong THTK, CLP để nhân rộng trong toàn Ngành./.